TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PL** **TỈNH BẠC LIÊU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 31/2023/DS-ST
Ngày: 29/5/2022
V/v Tranh chấp hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PL

***- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Triệu Thanh Liêm

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông M Quốc Bảo
2. Ông Đinh Công Luận

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Ngô Văn Trường - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện PL, tỉnh Bạc Liêu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện PL: Bà Lý Thị Nhiên - Kiểm sát viên

Ngày 29 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện PL xét xử công khai vụ án thụ lý số 36/2023/TLST-DS ngày 22 tháng 02 năm 2023 về việc "*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*", theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 129/2023/QĐST - DS ngày 24 tháng 4 năm 2023 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: SGTT.

Địa chỉ: 266-268, Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường 8, quận 3, Tp. Hồ Chí Minh. Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Đức Thạch Diễm - Chức vụ: Tổng Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Chí Trung - Chức vụ: Giám đốc Chi nhánh SGTT tỉnh Bạc Liêu. Ông Nguyễn Chí Trung ủy quyền lại cho anh Huỳnh Tứ Phúc – Chức vụ: Phó phòng giao dịch SGTT huyện PL, tỉnh Bạc Liêu.

- *Bị đơn*: Chị Nguyễn Thị M, sinh năm 2003; địa chỉ: ấp Long Hòa, thị trấn PL, huyện PL, tỉnh Bạc Liêu

(Anh Huỳnh Tứ P có đơn xin xét xử vắng mặt; chị Nguyễn Thị M vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện và lời khai có trong hồ sơ vụ án, đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn anh Huỳnh Tứ P trình bày:

Ngày 03/11/2021, chị Nguyễn Thị M có ký với SGTT(gọi tắt là Ngân hàng) Hợp đồng sử dụng Thẻ tín dụng (bao gồm Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kiêm hợp đồng và bản Điều khoản và Điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng - các tài liệu này được gọi chung là Hợp đồng). Căn cứ thu nhập của chị Nguyễn Thị M, ngày 04/11/2021 Ngân hàng đã đồng ý cấp thẻ tín dụng với hạn mức sử dụng là 50.000.000 đồng, với mục đích tiêu dùng cá nhân,

Sau khi được cấp Thẻ tín dụng, chị Nguyễn Thị M đã thực hiện các giao dịch với tổng số tiền là 49.700.000 đồng. Trong quá trình sử dụng thẻ, từ ngày kích hoạt thẻ đến ngày 18/11/2022 chị Nguyễn Thị M đã thanh toán cho Ngân hàng số tiền 2.800.000 đồng. Qua nhiều lần làm việc, nhắc nhở nhưng chị Nguyễn Thị M vẫn không có thiện chí trả nợ. Do chị Nguyễn Thị M vi phạm nghĩa vụ thanh toán, căn cứ theo Điều 26 của Bản Điều khoản và Điều kiện phát hành sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng, ngày 15/7/2022 Ngân hàng đã chấm dứt quyền sử dụng thẻ và thu hồi toàn bộ dư nợ.

Tính đến ngày 17/4/2023, chị Nguyễn Thị M còn nợ các khoản sau:

- Nợ gốc 57.452.200 đồng
- Lãi quá hạn : 20.613.888 đồng
- Tổng cộng: 78.066.088 đồng

Mặc dù Ngân hàng đời thường xuyên đến đốc và yêu cầu chị Nguyễn Thị M có trách nhiệm thanh toán ngay khoản nợ này, đồng thời Ngân hàng cũng tạo điều kiện về mặt thời gian để chị Nguyễn Thị M biết trả nợ, tuy nhiên chị Nguyễn Thị M vẫn chưa thanh toán khoản nợ vay này cho Ngân hàng, vi phạm các điều khoản đã qui định tại Hợp đồng đã ký.

Do đó, SGTTkính đề nghị Tòa án giải quyết những vấn đề sau đây đối với bị đơn:

- Buộc chị Nguyễn Thị M phải trả ngay cho Ngân hàng tổng số tiền là 78.613.888 đồng. Trong đó. Nơ gốc là 57.452.200 đồng, lãi quá hạn là 20.613.888 đồng. Lãi tam tính đến ngày 17/04/2023.

- Chị Nguyễn Thị M có trách nhiệm thanh toán khoản lãi phát sinh từ ngày 18/04/2023 cho đến khi trả dứt nợ vay theo lãi suất quy định tại Hợp đồng.

Trong quá trình tiến hành tố tụng: Bị đơn chị Nguyễn Thị M đã được Tòa án tiến hành tống đạt hợp lệ thông báo về việc thụ lý vụ án, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; Thông báo kết quả phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ; Thông báo về việc thu thập tài liệu, chứng cứ; quyết định đưa vụ án ra xét xử và quyết định hoãn phiên tòa theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự nhưng chị M vẫn không có mặt và cũng không gửi văn bản ghi ý kiến của mình cho Tòa án.

**** Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện PL phát biểu ý kiến***:

- Về thủ tục tố tụng: Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán và Hội đồng xét xử đúng theo quy định pháp luật tố tụng dân sự; Đối với các đương

sự đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng, riêng bị đơn chưa chấp hành quy định tại khoản 15, 16 Điều 70 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng đối với chị Nguyễn Thị M, buộc chị M có trách nhiệm trả cho Ngân hàng số tiền nợ tính đến hết ngày 17/4/2023 là 78.066.088 đồng (trong đó nợ gốc là 57.452.200 đồng, nợ lãi là 20.613.888 đồng) và tiền lãi phát sinh từ ngày 18/4/2023 đến khi chị M trả hết nợ cho Ngân hàng theo lãi suất mà các bên đã thỏa thuận trong hợp đồng.

Về án phí: Buộc Chị Nguyễn Thị M phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá gạch theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thẩm quyền và thủ tục tố tụng: SGTT khởi kiện yêu cầu chị Châu Nguyễn Thị M trả số tiền nợ vay còn thiếu theo Hợp đồng tín dụng đã ký kết giữa hai bên nên đây là quan hệ Dân sự về việc tranh chấp Hợp đồng tín dụng, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn chị Nguyễn Thị M có đăng ký hộ khẩu thường trú tại huyện PL, tỉnh Bạc Liêu. Do đó, Tòa án nhân dân huyện PL thụ lý giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung khởi kiện: Căn cứ Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kiêm hợp đồng ngày 03/11/2021 thể hiện Ngân hàng cấp thẻ tín dụng (vay tiền) cho chị Nguyễn Thị M với hạn mức sử dụng là 50.000.000 đồng; mục đích tiêu dùng cá nhân; lãi suất trong hạn 2,5%/tháng, lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn; hình thức vay không có tài sản đảm bảo. Hợp đồng tín dụng trên được các bên tự nguyện ký kết, hình thức, nội dung thỏa thuận của các bên là phù hợp theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 98 Luật các tổ chức tín dụng.

Đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng xác định: Chị Nguyễn Thị M đã thực hiện các giao dịch với tổng số tiền là cho bà 49.700.000 đồng. Trong quá trình sử dụng thẻ, từ ngày kích hoạt thẻ đến ngày 18/11/2022 chị Nguyễn Thị M đã thanh toán cho Ngân hàng số tiền 2.800.000 đồng. Sau đó, mặc dù Ngân hàng đã nhiều lần làm việc, nhắc nhở nhưng chị Nguyễn Thị M không thanh toán số tiền còn lại cho Ngân hàng.

Xét thấy, chị Nguyễn Thị M không thực hiện đúng thỏa thuận trả nợ đã giao kết trong hợp đồng là vi phạm hợp đồng đã ký kết với Ngân hàng. Nay Ngân hàng khởi kiện yêu cầu chị M trả nợ vay tính đến hết ngày 17/4/2023 là 78.066.088 đồng (trong đó nợ gốc là 57.452.200 đồng, nợ lãi là 20.613.888 đồng) và tiền lãi phát sinh từ ngày 18/4/2023 đến khi chị M trả hết nợ cho Ngân

hàng theo lãi suất mà các bên đã thỏa thuận trong hợp đồng là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận

[3] Từ những nhận định trên, xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] về án phí: Buộc chị Nguyễn Thị M phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá gạch theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào các Điều 26, 35, 39, 147, 227, 228, 271, 273 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ vào các Điều 463, 466 của Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 91, Điều 98 Luật các tổ chức tín dụng 2010 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Căn cứ vào Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của SGTT đối với chị Nguyễn Thị M

Buộc chị Nguyễn Thị M có trách nhiệm thanh toán cho SGTT tổng số tiền tính đến hết ngày 17/4/2023 là 78.066.088 đồng (trong đó nợ gốc là 57.452.200 đồng, nợ lãi là 20.613.888 đồng).

Kể từ ngày 18/4/2023, chị Nguyễn Thị M còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận tại giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kiêm hợp đồng ngày 03/11/2021cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kiêm hợp đồng ngày 03/11/2021, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của SGTT thì lãi suất mà chị Nguyễn Thị M phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của SGTT.

2. Về án phí:

- Buộc chị Nguyễn Thị M phải nộp án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 3.903.304 đồng.

- SGTT không phải chịu án phí. SGTT đã nộp tạm ứng án phí số tiền 1.670.000 theo biên lai thu tiền số 0005712 ngày 21 tháng 02 năm 2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện PL, tỉnh Bạc Liêu, nay được hoàn lại toàn bộ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 của Luật Thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án Dân sự.

3. Về quyền kháng cáo: Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:
- VKSND huyện PL;
- THADS huyện PL;
- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- Đương sự (để thi hành);
- Lưu: Hồ sơ.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Triệu Thanh Liêm